

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

[Handwritten signatures of examiners]

Môn học : [22829303] - Hệ thống điện nhà
thông minh (CCQ2305C)

CBGD: Bùi Quốc Thạch (280041)

Số SV có mặt: 21....
Số bài thi: 21....
Số tờ giấy thi:.....

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123050133	Hán Nhật	Cương	31/07/2005	CCQ2305C	<i>[Signature]</i>	7.2	7,0	7,1
2	2123050115	Trương Quốc	Dũng	19/05/2005	CCQ2305C	<i>[Signature]</i>	7.8	7,0	7,3
3	2123050139	Trần Đức	Hải	01/06/2005	CCQ2305C	<i>[Signature]</i>	8.1	8,0	8,0
4	2123050134	Bá Trung	Hiếu	05/08/2005	CCQ2305C	<i>[Signature]</i>	8.8	9,0	8,9
5	2123050136	Nguyễn Văn	Hiếu	12/03/2005	CCQ2305C	<i>[Signature]</i>	8.3	7,5	7,8
6	2123050128	Trần Duy	Hiếu	14/11/2005	CCQ2305C	<i>[Signature]</i>	7.8	8,5	8,2
7	2123050186	Nguyễn Ngọc	Hòa	23/10/2005	CCQ2305C	<i>[Signature]</i>	7.8	7,5	7,6
8	2123050092	Phạm Ngọc	Huân	21/04/2005	CCQ2305C	<i>[Signature]</i>	7.2	7,5	7,4
9	2123050099	Nguyễn Thanh	Hùng	17/06/2003	CCQ2305C	<i>[Signature]</i>	8.3	8,0	8,1
10	2123050110	Đỗ Tấn	Khoa	06/11/2005	CCQ2305C	<i>[Signature]</i>	7.1	7,0	7,0
11	2123050135	Bá Trung	Lễ	05/08/2005	CCQ2305C	<i>[Signature]</i>	8.1	8,0	8,0
12	2123050138	Phạm Nguyễn Công	Luận	30/01/2005	CCQ2305C	<i>[Signature]</i>	8.0	7,5	7,7
13	2123050109	Lâm Văn	Lực	29/01/2005	CCQ2305C	<i>[Signature]</i>	8.6	9,0	8,8
14	2123050118	Phạm Nguyễn Hoàng	Nhật	17/04/2005	CCQ2305C	<i>[Signature]</i>	7.1	7,5	7,3
15	2123050126	Nguyễn Đình	Ninh	24/10/2005	CCQ2305C	<i>[Signature]</i>	7.2	7,0	7,1
16	2123050121	Mai Võ Tuấn	Phong	10/09/2005	CCQ2305C		0.0		
17	2123050129	Bùi Văn	Phúc	23/03/2005	CCQ2305C	<i>[Signature]</i>	8.0	7,5	7,7
18	2123050125	Nguyễn Hoàng	Phúc	08/09/2005	CCQ2305C	<i>[Signature]</i>	8.4	8,5	8,5
19	2123050130	Nguyễn Thanh	Phúc	25/03/2004	CCQ2305C		0.0		
20	2123050095	Đặng Thanh	Quân	04/01/2005	CCQ2305C	<i>[Signature]</i>	7.6	8,0	7,8
21	2123050101	Nguyễn Anh	Quang	25/05/2005	CCQ2305C	<i>[Signature]</i>	7.4	7,0	7,2
22	2123050107	Phạm Huỳnh	Quốc	15/11/2005	CCQ2305C	<i>[Signature]</i>	8.2	8,0	8,1
23	2123050090	Đỗ Nhật	Tân	19/04/2005	CCQ2305C	<i>[Signature]</i>	7.5	8,0	7,8